



CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM, KIỂM NGHIỆM,
KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: HQ.05.0.23.02465

**Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định
thủy sản chứng nhận:**

Tên sản phẩm : Thức ăn bổ sung: TS MAX
(chi tiết tại STT 1 Phụ lục kèm theo)

Đơn vị được cấp : CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT CÔNG
NGHỆ MỚI VIỆT NAM AMBIO

Địa chỉ trụ sở : Tầng 9, Số 102 Khuất Duy Tiến, phường Nhân
Chính, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội,
Việt Nam

Địa chỉ sản xuất : Cụm CN Ngọc Sơn, Khu Ninh Kiều, thị trấn Chúc
Sơn, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt
Nam

Phương thức đánh giá : Phương thức 1 (theo Thông tư số: 28/2012/TT-
BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và
Công nghệ)

Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật : QCVN 02-31-2:2019/BNNPTNT

Hiệu lực của Giấy chứng nhận : 02 năm kể từ ngày cấp

Quyết định chứng nhận

Số: 838 /QĐ-TTKN

Ngày 31 tháng 5 năm 2025

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hà Thanh Tùng





CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM, KIỂM NGHIỆM,
KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: HQ.05.0.23.02466

**Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định
thủy sản chứng nhận:**

- Tên sản phẩm** : Thức ăn bổ sung & Sản phẩm xử lý môi trường
nuôi trồng thủy sản: GanT
(chi tiết tại STT 2 Phụ lục kèm theo)
- Đơn vị được cấp** : CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT CÔNG
NGHỆ MỚI VIỆT NAM AMBIO
- Địa chỉ trụ sở** : Tầng 9, Số 102 Khuất Duy Tiến, phường Nhân
Chính, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội,
Việt Nam
- Địa chỉ sản xuất** : Cụm CN Ngọc Sơn, Khu Ninh Kiều, thị trấn Chúc
Sơn, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt
Nam
- Phương thức đánh giá** : Phương thức 1 (theo Thông tư số: 28/2012/TT-
BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và
Công nghệ)
- Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật** : QCVN 02-31-2:2019/BNNPTNT & QCVN 02-
32-1:2019/BNNPTNT
- Hiệu lực của Giấy chứng nhận** : 02 năm kể từ ngày cấp

Quyết định chứng nhận

Số: 838 /QĐ-TTKN

Ngày 31 tháng 5 năm 2025

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hà Thanh Tùng





CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM, KIỂM NGHIỆM,
KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: HQ.05.0.21.00988-4

**Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định
thủy sản chứng nhận:**

- Tên sản phẩm** : Thức ăn bổ sung: TS GOLD
(chi tiết tại STT 3 Phụ lục kèm theo)
- Đơn vị được cấp** : **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT CÔNG
NGHỆ MỚI VIỆT NAM AMBIO**
- Địa chỉ trụ sở** : Tầng 9, Số 102 Khuất Duy Tiến, phường Nhân
Chính, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội,
Việt Nam
- Địa chỉ sản xuất** : Cụm CN Ngọc Sơn, Khu Ninh Kiều, thị trấn Chúc
Sơn, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt
Nam
- Phương thức đánh giá** : Phương thức 1 (theo Thông tư số: 28/2012/TT-
BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và
Công nghệ)
- Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật** : QCVN 02-31-2:2019/BNNPTNT
- Hiệu lực của Giấy chứng nhận** : 02 năm kể từ ngày cấp

Quyết định chứng nhận

Số: 838 /QĐ-TTKN

Ngày 31 tháng 5 năm 2025

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hà Thanh Tùng



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 25V02TND04248-04

Ngày: 23/05/2025

Đơn vị yêu cầu và gửi mẫu:	Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản
Tên mẫu theo khai báo:	Thức ăn bổ sung thức ăn thủy sản
Ký hiệu mẫu:	TC47/2025-01
Ngày nhận mẫu:	20/05/2025
Ngày trả kết quả:	23/05/2025

I. Tình trạng mẫu

Mẫu được bao gói kín, khoảng 500ml, do khách hàng mang đến

II. Kết quả thử nghiệm

STT	Tên chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Kết quả thử nghiệm	Phương pháp thử
1	As vô cơ ⁽¹⁾	mg/kg	KPH (LOQ 1.0)	EN 16278:2012
2	Pb ⁽¹⁾	mg/kg	KPH (LOQ 1.0)	TCVN 9588:2013
3	Hg ⁽¹⁾	mg/kg	KPH (LOQ 0.05)	EN 16277:2012
4	Salmonella spp ⁽¹⁾	-	KPH/25g	TCVN 10780-1:2017
5	Escherichia coli ⁽¹⁾	CFU/g	KPH (Lod 10)	TCVN 7924-2:2008

Ghi chú:

- Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu đã nhận phân tích;
- Các chỉ tiêu đánh dấu ⁽¹⁾ đã đăng ký hoạt động; - ⁽²⁾ chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên đơn vị yêu cầu là do đơn vị yêu cầu cung cấp; KPH: Không phát hiện; LOD: Giới hạn phát hiện, LOQ: Giới hạn định lượng.
- Khi sao chép phải đảm bảo toàn vẹn nội dung phiếu kết quả này trừ trường hợp có sự đồng ý bằng văn bản của phòng thí nghiệm.

PHÂN TÍCH VIÊN

Lê Hoàng Đức

VINACONTROL - TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ THỬ NGHIỆM 1
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tuyết Trang



25V02TND04248-02

QLF-13.01/VNC(VN)

This certificate/report is the intellectual property of Vinacontrol; issued solely to Vinacontrol's Client on the basis of agreed requirements between Vinacontrol and Client; and, in accordance with the "General Terms and Conditions of Service" published at <http://www.vinacontrol.com.vn/cat/general-terms-and-conditions>. Any unauthorized copy, alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is illegal and violators may be prosecuted to the law.

Chứng thư/kết quả này là tài sản trí tuệ thuộc sở hữu của Vinacontrol, được phát hành dành riêng cho khách hàng của Vinacontrol, trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Vinacontrol và khách hàng. Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm mất tính xác thực của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 25V02TND04248-05

Ngày: 23/05/2025

Đơn vị yêu cầu và gửi mẫu:	Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản
Tên mẫu theo khai báo:	Thức ăn bổ sung thức ăn thủy sản
Ký hiệu mẫu:	TC47/2025-02
Ngày nhận mẫu:	20/05/2025
Ngày trả kết quả:	23/05/2025

I. Tình trạng mẫu

Mẫu được bao gói kín, khoảng 500ml, do khách hàng mang đến

II. Kết quả thử nghiệm

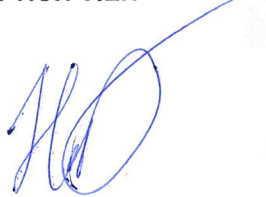
STT	Tên chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Kết quả thử nghiệm	Phương pháp thử
1	Aflatoxin B1 ⁽¹⁾	µg/kg	KPH (LOQ:1.5)	TCVN 9126:2011
2	Cd ⁽¹⁾	mg/kg	KPH (LOQ 0.1)	TCVN 9588:2013
3	Pb ⁽¹⁾	mg/kg	KPH (LOQ 1.0)	TCVN 9588:2013
4	Hg ⁽¹⁾	mg/kg	KPH (LOQ 0.05)	EN 16277:2012
5	Salmonella spp ⁽¹⁾	-	KPH/25g	TCVN 10780-1:2017
6	Escherichia coli ⁽¹⁾	CFU/g	KPH (Lod 10)	TCVN 7924-2:2008

Ghi chú:

- Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu đã nhận phân tích;
- Các chỉ tiêu đánh dấu ⁽¹⁾ đã đăng ký hoạt động; - ⁽²⁾ chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên đơn vị yêu cầu là do đơn vị yêu cầu cung cấp; KPH: Không phát hiện; LOD: Giới hạn phát hiện, LOQ: Giới hạn định lượng.
- Khi sao chép phải đảm bảo toàn vẹn nội dung phiếu kết quả này trừ trường hợp có sự đồng ý bằng văn bản của phòng thí nghiệm.

VINACONTROL - TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ THỬ NGHIỆM 1

PHÂN TÍCH VIÊN



Lê Hoàng Đức

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tuyết Trang



25V02TND04248-02

QLF-13.01/VNC(VN)

This certificate/report is the intellectual property of Vinacontrol; issued solely to Vinacontrol's Client on the basis of agreed requirements between Vinacontrol and Client; and, in accordance with the "General Terms and Conditions of Service" published at <http://www.vinacontrol.com.vn/cat/general-terms-and-conditions>. Any unauthorized copy, alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is illegal and violators may be prosecuted to the law.

Chứng thư/kết quả này là tài sản trí tuệ thuộc sở hữu của Vinacontrol, được phát hành dành riêng cho khách hàng của Vinacontrol, trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Vinacontrol và khách hàng. Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung của chứng thư/kết quả này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Bản sửa đổi ngày: thay thế cho:

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 25V02TND04248-06

Ngày: 23/05/2025

Đơn vị yêu cầu và gửi mẫu:	Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản
Tên mẫu theo khai báo:	Thức ăn bổ sung thức ăn thủy sản
Ký hiệu mẫu:	TC47/2025-03
Ngày nhận mẫu:	20/05/2025
Ngày trả kết quả:	23/05/2025

I. Tình trạng mẫu

Mẫu được bao gói kín, khoảng 500ml, do khách hàng mang đến

II. Kết quả thử nghiệm

STT	Tên chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Kết quả thử nghiệm	Phương pháp thử
1	Aflatoxin B1 ⁽¹⁾	µg/kg	KPH (LOQ:1.5)	TCVN 9126:2011
2	As vô cơ ⁽¹⁾	mg/kg	KPH (LOQ 1.0)	EN 16278:2012
3	Cd ⁽¹⁾	mg/kg	KPH (LOQ 0.1)	TCVN 9588:2013
4	Pb ⁽¹⁾	mg/kg	KPH (LOQ 1.0)	TCVN 9588:2013
5	Hg ⁽¹⁾	mg/kg	KPH (LOQ 0.05)	EN 16277:2012
6	Salmonella spp ⁽¹⁾	-	KPH/25g	TCVN 10780-1:2017
7	Escherichia coli ⁽¹⁾	CFU/g	KPH (Lod 10)	TCVN 7924-2:2008

Ghi chú:

- Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu đã nhận phân tích;
- Các chỉ tiêu đánh dấu ⁽¹⁾ đã đăng ký hoạt động; - ⁽²⁾ chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên đơn vị yêu cầu là do đơn vị yêu cầu cung cấp; KPH: Không phát hiện; LOD: Giới hạn phát hiện, LOQ: Giới hạn định lượng.
- Khi sao chép phải đảm bảo toàn vẹn nội dung phiếu kết quả này trừ trường hợp có sự đồng ý bằng văn bản của phòng thí nghiệm.

PHÂN TÍCH VIÊN

Lê Hoàng Đức

VINACONTROL - TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ THỬ NGHIỆM 1
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tuyết Trang



25V02TND04248-02

QLF-13.01/VNC(VN)

This certificate/report is the intellectual property of Vinacontrol; issued solely to Vinacontrol's Client on the basis of agreed requirements between Vinacontrol and Client; and, in accordance with the "General Terms and Conditions of Service" published at <http://www.vinacontrol.com.vn/cat/general-terms-and-conditions>. Any unauthorized copy, alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is illegal and violators may be prosecuted to the law.

Chứng thư/kết quả này là tài sản trí tuệ thuộc sở hữu của Vinacontrol, được phát hành dành riêng cho khách hàng của Vinacontrol, trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Vinacontrol và khách hàng, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải tại <http://www.vinacontrol.com.vn/cat/dieu-khoan-chung>. Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Bản sửa đổi ngày: thay thế cho:

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 25V02TND04248-09

Ngày: 23/05/2025

Đơn vị yêu cầu và gửi mẫu:	Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản
Tên mẫu theo khai báo:	Sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản
Ký hiệu mẫu:	TC47/2025-06
Ngày nhận mẫu:	20/05/2025
Ngày trả kết quả:	23/05/2025

I. Tình trạng mẫu

Mẫu được bao gói kín, khoảng 500ml, do khách hàng mang đến

II. Kết quả thử nghiệm

STT	Tên chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Kết quả thử nghiệm	Phương pháp thử
1	Salmonella spp ⁽¹⁾	-	KPH/25ml	TCVN 10780-1:2017
2	Escherichia coli ⁽¹⁾	CFU/ml	KPH (Lod 1)	TCVN 7924-2:2008

Ghi chú:

- Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu đã nhận phân tích;
- Các chỉ tiêu đánh dấu ⁽¹⁾ đã đăng ký hoạt động; - ⁽²⁾ chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên đơn vị yêu cầu là do đơn vị yêu cầu cung cấp; KPH: Không phát hiện; LOD: Giới hạn phát hiện, LOQ: Giới hạn định lượng.
- Khi sao chép phải đảm bảo toàn vẹn nội dung phiếu kết quả này trừ trường hợp có sự đồng ý bằng văn bản của phòng thí nghiệm.

PHÂN TÍCH VIÊN



Lê Hoàng Đức

VINACONTROL - TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ THỬ NGHIỆM 1
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tuyết Trang



QLF-13.01/VNC (VN)

This certificate/report is the intellectual property of Vinacontrol; issued solely to Vinacontrol's Client on the basis of agreed requirements between Vinacontrol and Client; and, in accordance with the "General Terms and Conditions of Service" published at <http://www.vinacontrol.com.vn/cat/general-terms-and-conditions>. Any unauthorized copy, alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is illegal and violators may be prosecuted to the law.

Chứng thư/kết quả này là tài sản trí tuệ thuộc sở hữu của Vinacontrol, được phát hành dành riêng cho khách hàng của Vinacontrol, trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Vinacontrol và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải tại <http://www.vinacontrol.com.vn/cat/dieu-khoan-chung>. Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Bản sửangày.. thay thế cho.....